TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2024/HS-PT
Ngày 18/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Tuấn Trọng và ông Phạm Trung Thực.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thủy Quyên - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 18/12/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2024/HSPT ngày 07/11/2024 đối với bị cáo Đặng Tuấn A và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HS-ST ngày 28/9/2024 của Toà án nhân dân huyện thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

**** Các bị cáo có kháng cáo***:

1. Trịnh Trần Ph, sinh ngày 27/6/2007; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trịnh Quang N và bà Trần Thị Kim L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hưng Yên, *(có mặt).*

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trịnh Trần Ph có kháng cáo:* ông Trịnh Quang N, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên, *(có mặt).*

- *Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Trần Ph:* Ông Hoàng Văn T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hưng Yên, *(có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi luận cứ bào chữa).*

2. Đặng Tuấn A, sinh ngày 29/9/2006; nơi cư trú: Thôn D, xã E, huyện G, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 06/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đặng Văn H và bà Chu Thị Kh; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/8/2024, bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên ra

quyết định khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can về tội: "Gây rối trật tự công cộng". Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, *(có mặt)*.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đặng Tuấn A có kháng cáo:* ông Đặng Văn H, sinh năm 1966. Đều cư trú tại: Thôn D, xã E, huyện G, tỉnh Hưng Yên, *(có mặt)*.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Tuấn A:* Bà Đỗ Minh A - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hưng Yên, *(có mặt)*.

3. Nguyễn Mạnh Th**,** sinh ngày 18/01/2006; nơi cư trú: Thôn H, xã I, huyện K, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Q; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hưng Yên, *(có mặt)*.

**** Bị hại:*** Anh Đào Tùng D, sinh ngày 27/9/2007, *(vắng mặt)*.

Người đại diện hợp pháp của anh Đào Tùng D: ông Đào Văn T, sinh năm 1981. Đều cư trú tại: Thôn M, xã N, huyện O, tỉnh Hưng Yên, *(vắng mặt)*.

Ngoài ra trong vụ án còn có 03 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 01/4/2024, Nguyễn Văn Q, Trần Huy D, Đỗ Minh Đ, Trịnh Trần Ph, Đặng Tuấn A, Nguyễn Mạnh Th cùng rủ nhau xuống thành phố Hưng Yên chơi. Khi đi Q chở D bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe màu đen, BKS 89B1 - 822.08, Tuấn A chở Điệp bằng xe mô tô nhãn hiệu Airblade, màu đỏ, BKS 89C2 - 037.70; Th chở Ph bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe màu xanh, BKS 89B2 - 104.30. Cả nhóm đi từ xã Quang Vinh, huyện Ân Thi ra đường Quốc lộ 39A thuộc huyện Kim Động thì nhìn thấy két vỏ chai bia Hà Nội để ở khu vực đất trống ven đường, cả nhóm dừng xe lại, D nhặt 02 vỏ chai bia, Điệp nhặt 03 vỏ chai bia, Ph nhặt 01 vỏ chai bia. Cả nhóm thống nhất với nhau nếu xảy ra đánh nhau hoặc gặp nhóm thanh niên đã ném vỏ chai bia vào nhóm của Q hai hôm trước thì cả nhóm sẽ sử dụng vỏ chai bia để ném. Khi nhóm của Q đi đến đường Nguyễn Văn Linh, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên thì nhìn thấy Đào Tùng D sinh ngày 27/9/2007, trú tại: Thôn M, xã N, huyện O, tỉnh Hưng Yên, điều kiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS: 89B1 795.05 chở Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 08/7/2007, trú tại: Thôn Trương Xá, Toàn Th, Kim Động, Hưng Yên; Nguyễn Quốc A sinh ngày 16/02/2007, trú tại: Thôn Đồng An, xã Toàn Th, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Ariblade màu đen, BKS 89D2 - 040.56 chở Chu Chí D sinh ngày 11/8/2008, trú tại: Thôn Ngô Xá, xã Vĩnh Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên (xe của Dương đi bên ngoài còn xe của An đi

phía trong giáp vỉa hè, 02 xe đi song song với nhau. Hướng đi từ Bảo Khê về thành phố Hưng Yên). Lúc này nhóm của Q nghĩ Dương, An, Ngọc D, Chí D đang đi trên 02 xe mô tô giống với 02 xe mô tô mà cách 02 ngày trước đã dùng vỏ chai bia ném nhóm của Q nên Q bảo D đưa cho Q 01 vỏ chai bia để Q ném. D liền đưa 01 vỏ chai bia cho Q. Q cầm 01 vỏ chai bia ném trúng vào Đào Tùng D. Ph cầm 01 vỏ chai bia ném trúng vào xe máy của An làm cả 02 xe bị mất lái cùng ngã xuống đường. Lúc này Tuấn A chở Điệp đi ở phía sau thấy Q, Ph đã ném vỏ chai bia làm nhóm của Dương bị ngã xuống đường nên Điệp, Tuấn A không ném nữa. Sau đó nhóm của Q tăng ga bỏ chạy về hướng chợ Gạo, thành phố Hưng Yên rồi đi về huyện Ân Thi. Trên đường đi về địa phận Ân Thi thì cả nhóm của Q đã ném hết *số* chai bia còn lại đi (không xác định được vị trí ném).

Hậu quả: Anh Đào Tùng D bị rách da chảy máu ở phần đầu, chấn thương ở cổ tay 2 bên, chấn thương gối 2 bên và bàn chân trái, vết thương tai trái, vết thương trán sau tai trái, vết thương ở mông trái phải đã đi khám và điều trị tại Bệnh viện Hưng Hà và Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên từ ngày 01/4/2024 đến ngày 19/4/2024 ra viện; Nguyễn Ngọc D bị xước da ở mông không đi điều trị tại cơ sở y tế nào; Chu Chí D bị rách da, chảy máu ở phần trên của bàn chân trái, bị rách da chảy mẫu ở vùng đầu trên thái dương bên trái đã đi khám và điều trị tại Bệnh viện Hưng Hà; Nguyễn Quốc A bị vết thương ở cẳng tay trái, vết thương bàn chân trái, gẫy chòm xương bàn và nền đốt gần ngó V chân trái đã đi khám và điều trị tại Bệnh viện Hưng Hà,.

Vật chứng thu giữ: 02 vỏ chai bằng thủy tinh, màu nâu, loại chai bia Hà Nội; 05 mảnh vỏ chai bia bằng thủy tinh màu nâu, bị vỡ không rõ hình và kích thước; 05 đĩa DVD lưu giữ hình ảnh.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 59/2024/KLTTCT - TTPY&GĐYK, ngày 19/4/2024 của Trung tâm giám định pháp y và giám định y khoa - Sở y tế tỉnh Hưng Yên đối với Đào Tùng D, xác định: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đào Tùng D tại thời điểm giám định là 35%. Cơ chế hình thành thương tích là do dạng va đập và chà sát với vật cứng hoặc nền cứng gây nên; Hiện các tổn thương đang trong quá trình điều trị có thể để lại các dị biến chứng hoặc do có sự tổn thương chưa được tầm soát và đánh giá hết khi chưa kết thúc điều trị. Các yếu tố này làm tăng tỷ lệ % tổn thương cơ thể. Vậy cơ quan trưng cầu cho bị hại giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định hoặc khi cần thiết.

Tại bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 85/2024/ KLTTCT - TTPY&GĐYK ngày 31/5/2024 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Hưng Yên, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đào Tùng D tại thời điểm giám định là 68%. Cơ chế hình thành thương tích là do dạng va đập và chà sát với vật cứng hoặc nền cứng gây nên.

Đối với vỏ chai bia làm bằng thủy tinh mà Nguyễn Văn Q sử dụng gây thương tích cho Đào Tùng D, vận dụng quy định tại tiểu mục 2.1; 2.2 phần I Nghị quyết 02/2003/NQ HĐTP ngày 17/4/2003 và mục 3.1 Nghị quyết số 01/2006/NQHĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao là hung khí nguy hiểm.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hưng Yên đã ra quyết định trưng cầu tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Quốc A, Chu Chí D, Nguyễn Ngọc D nhưng An, Chí D, Ngọc D và gia đình đều có đơn xin từ chối giám định thương tích và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Q, D, Tuấn A, Điệp, Ph, Th. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hưng Yên đã ra quyết định dẫn giải An, Chí D, Ngọc D đi giám định thương tích nhưng An, Chí D, Ngọc D vẫn kiên quyết xin từ chối giám định nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Về xử lý vật chứng: 02 vỏ chai bia bằng thủy tinh, màu nâu (loại chai bia Hà Nội); 05 mảnh vỏ chai bia bằng thủy tinh màu nâu, bị vỡ không rõ hình và kích thước đang được lưu giữ tại kho vật chứng Công an thành phố Hưng Yên; 05 đĩa DVD lưu giữ hình ảnh được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín, kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Huy D, Trịnh Trần Ph, Đặng Tuấn A, Nguyễn Mạnh Th tự nguyện bồi thường cho anh Đào Tùng D số tiền 80.000.000 đồng, anh Dương và người đại diện theo pháp luật của anh Dương đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HS-ST ngày 28/9/2024, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Huy D, Đặng Tuấn A, Đỗ Minh Đ, Trịnh Trần Ph, Nguyễn Mạnh Th phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn Q, Trần Huy D, Đặng Tuấn A, Trịnh Trần Ph.

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Th.

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 54, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Minh Đ.

Xử phạt:

- Bị cáo Đặng Tuấn A 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/7/2024.

- Bị cáo Trịnh Trần Ph 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/7/2024.

- Bị cáo Nguyễn Mạnh Th 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/7/2024.

- Bị cáo Nguyễn Văn Q 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/6/2024.

- Bị cáo Trần Huy D 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/6/2024.

- Bị cáo Đỗ Minh Đ 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/7/2024.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong các ngày 08/12 và 12/10/2024, các bị cáo Đặng Tuấn A, Nguyễn Mạnh Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 03/10/2024, ông Trịnh Quang N là người đại diện hợp pháp của bị cáo Trịnh Trần Ph kháng cáo đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo Ph được hưởng án treo.

Ngày 03/10/2024, ông Đặng Văn H là người đại diện hợp pháp của bị cáo Đặng Tuấn A kháng cáo đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo Tuấn A được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Đặng Tuấn A, Nguyễn Mạnh Th và người đại diện hợp pháp của các bị cáo Trịnh Trần Ph, Đặng Tuấn A đều giữ nguyên kháng cáo.

Các bị cáo Đặng Tuấn A, Trịnh Trần Ph, Nguyễn Mạnh Th và người đại diện hợp pháp của các bị cáo Đặng Tuấn A, Trịnh Trần Ph đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Tuấn A và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của các bị cáo Đặng Tuấn A, Trịnh Trần Ph, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo Đặng Tuấn A, Trịnh Trần Ph; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh Th, giảm cho bị cáo Th từ 3 đến 6 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Tuấn A đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, độ tuổi phạm tội, vai trò của bị cáo Tuấn A để xử phạt bị cáo Tuấn A mức hình phạt 04 năm 03 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Trần Ph gửi luận cứ bào chữa có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Ph được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Đặng Tuấn A, Nguyễn Mạnh Th và đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của các bị cáo Đặng Tuấn A, Trịnh Trần Ph đảm bảo về hình thức và trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trước cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 01/4/2024, Nguyễn Văn Q chở Trần Huy D; Đặng Tuấn A chở Đỗ Minh Đ; Nguyễn Mạnh Th chở Trịnh Trần Ph bằng xe mô tô đi từ xã Quang Vinh, huyện Ân Thi xuống thành phố Hưng Yên. Khi đi đến quốc lộ 39A huyện Kim Động thì quan sát thấy ở ven đường có vỏ chai bia Hà Nội làm bằng thủy tinh nên cả nhóm cùng thống nhất nhặt 06 vỏ chai bia nhằm mục đích nếu xảy ra đánh nhau hoặc gặp nhóm thanh niên đã ném vỏ chai bia vào bị cáo Q cách đây 02 ngày thì cả nhóm sẽ sử dụng vỏ chai bia để ném. Khi nhóm của Q đi đến đường Nguyễn Văn Linh, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên thì quan sát thấy cháu Đào Tùng D chở Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Quốc A chở Chu Chí D bằng xe mô tô. Do nhóm của Q nghĩ nhóm của Dương đã ném vỏ chai bia vào nhóm của Q cách 02 ngày trước nên Q bảo D đưa 01 vỏ chai bia cho Q. Q cầm vỏ chai bia D đưa và ném trúng vào Dương. Ph cầm 01 vỏ chai bia ném trúng vào xe máy của An làm cả 02 xe mô tô của Dương và An bị mất lái cùng ngã xuống đường. Hậu quả cháu Đào Tùng D bị tổn thương cơ thể là 68%.

Bởi hành vi nêu trên nên Toà án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trịnh Trần Ph, Đặng Tuấn A, Nguyễn Mạnh Th và các động phạm khác về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo Đặng Tuấn A, Nguyễn Mạnh Th và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của các bị cáo Trịnh Trần Ph, Đặng Tuấn A, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều tham gia vào việc thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người thực hành. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã phân tích, đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét nhân thân của các bị cáo, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là có căn cứ.

Đối với các bị cáo Đặng Tuấn A, Trịnh Trần Ph: Bị cáo Tuấn A là người có nhân thân xấu, sau khi phạm tội không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật, bị CQCSĐT Công an thành phố Hưng Yên ra quyết định khởi tố bị can về tội Gây rối trật tự công cộng; bị cáo Ph là người thực hành tích cực, trực tiếp cầm vở chai bia ném vào nhóm của bị hại nên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo Đặng Tuấn A, Trịnh Trần Ph là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Đặng Tuấn A và người đại diện hợp pháp của các bị cáo Trịnh Trần Ph, Đặng Tuấn A không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của

bị cáo Đặng Tuấn A và kháng cáo xin cho các bị cáo Ph, Tuấn A được hưởng án treo của người đại diện hợp pháp của các bị cáo Ph, Tuấn A là không có căn cứ chấp nhận.

Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Th: Trong vụ án, bị cáo có vai trò giúp sức. Bị cáo có ông ngoại là ông Nguyễn Công Hữu được được tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào hội nông dân, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng chưa được cấp sơ thẩm áp dụng. Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn; bố bị cáo là người khuyết tật nặng, có xác nhận của chính quyền địa Ph là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ nhận, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa có căn cứ chấp nhận.

Ý kiến đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo Đặng Tuấn A, Trịnh Trần Ph không có căn cứ chấp nhận.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Tuấn A, ông Trịnh Quang N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Mạnh Th và ông Đặng Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 343; điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Tuấn A và kháng cáo của người đại diện hợp pháp của các bị cáo Trịnh Trần Ph, Đặng Tuấn A. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh Th. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HS-ST ngày 28/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ:

- Điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đặng Tuấn A, Trịnh Trần Ph.

- Điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38; Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh Th.

Xử phạt:

- Bị cáo Đặng Tuấn A 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/7/2024.

- Bị cáo Trịnh Trần Ph 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/7/2024.

- Bị cáo Nguyễn Mạnh Th 04 (bốn) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/7/2024.

2. Về án phí:

- Bị cáo Đặng Tuấn A phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

- Ông Trịnh Quang N phải chịu phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Mạnh Th và ông Đặng Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ KTGĐ I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND,VKSND, CA TP. Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP. Hưng Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trung Kiên